|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/NĐ-CP**DỰ THẢO BNV** **Ngày 18/02/2024** | *Hà Nội, ngày   tháng năm 2024* |

**NGHỊ ĐỊNH**

**Về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực**

**cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ tại;*

*Chính phủ ban hành Nghị định về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho Thành phố Hồ Chí Minh.*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định về nội dung phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ với chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh (Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) trên một số lĩnh vực sau:

1. Quản lý nhà nước về đầu tư

2. Quản lý nhà nước về kinh tế, tài chính, ngân sách nhà nước

3. Quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng và tài nguyên môi trường

4. Quản lý nhà nước về giao thông vận tải

5. Quản lý nhà nước về y tế

6. Quản lý nhà nước về giáo dục

7. Quản lý nhà nước về lao động

8. Quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ

9. Quản lý nhà nước về nội vụ.

**Điều 2. Mục tiêu phân cấp**

Tăng cường phân cấp quản lý nhà nước cho Thành phố một số lĩnh vực để xác định rõ trách nhiệm và tạo điều kiện phát huy tính chủ động, sáng tạo trong giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề phát sinh trên địa bàn Thành phố; khai thác hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh trong phát triển kinh tế - xã hội tương xứng với vị trí, vai trò của Thành phố đối với cả nước và khu vực.

**Điều 3. Nguyên tắc phân cấp**

Việc phân cấp quản lý nhà nước cho Thành phố được thực hiện theo nguyên tắc quy định tại khoản 2 Điều 11 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và nội dung cụ thể sau:

1. Bảo đảm phù hợp với quy định của Hiến pháp, Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chủ trương của Đảng về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất của Chính phủ; phát huy trách nhiệm, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo của Thành phố trong việc tổ chức thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

3. Phân cấp quản lý nhà nước gắn liền với việc tăng cường trách nhiệm thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước phân cấp đối với hoạt động của chính quyền Thành phố.

4. Phân cấp quản lý nhà nước trên các lĩnh vực nhằm tăng cường trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, tạo sự chủ động và hoàn thiện cơ chế phân cấp cho chính quyền Thành phố; đồng thời mở rộng dân chủ, thực hiện công khai cho cấp dưới và Nhân dân tham gia bàn bạc, giám sát thực hiện.

5. Phân cấp quản lý nhà nước đi đôi với việc thực hiện chương trình cải cách hành chính ở các cấp chính quyền nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy quản lý nhà nước của Thành phố; giải quyết kịp thời các khó khăn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp và phục vụ tốt hơn yêu cầu của tổ chức và người dân.

6. Đối với những nội dung phân cấp liên quan đến thủ tục hành chính thì thực hiện theo trình tự, thủ tục hành chính do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định, bảo đảm đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, tiết kiệm thời gian, chi phí, công sức của đối tượng và cơ quan thực hiện thủ tục hành chính.

**Chương II**

**PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC MỘT SỐ LĨNH VỰC**

**Điều 4. Quản lý nhà nước về đầu tư**

Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

1. Quyết định cập nhật bổ sung Danh mục ngành, nghề, địa bàn ưu đãi đầu tư mới phát sinh theo xu thế phát triển công nghệ của thế giới và từ thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố (theo Khoản 1 Điều 24 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 03 năm 2021của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư).

2. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và trên cơ sở quy định chi tiết các hình thức hỗ trợ đầu tư (quy định tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 03 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư) Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành chính sách hỗ trợ đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, giáo dục, phổ biến pháp luật và các đối tượng khác.

*3.* *Quyết định điều chỉnh kéo dài thời hạn hoạt động của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu chế xuất, khu công nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 03 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư sau khi điều chỉnh không được quá 20 năm (Xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ vì Luật Đầu tư quy định thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ)*

**Điều 5. Quản lý nhà nước về kinh tế, tài chính, ngân sách nhà nước**

1. Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố:

a) Quyết định các chế độ chi tiền công, phụ cấp ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách Thành phố, ngân sách Trung ương không hỗ trợ, mà không phải lấy ý kiến của các Bộ ngành liên quan (theo khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước).

b) Ban hành chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách phù hợp điều kiện Thành phố (trừ định mức sử dụng xe ô tô công) và sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách Thành phố để thanh toán đối với phần chênh lệch giữa mức chi theo quy định hiện hành của cấp có thẩm quyền với chi phí thực tế.

2. Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

a) Tiếp nhận, xử lý hồ sơ thông báo/đăng ký website/ứng dụng thương mại điện tử thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương (theo quy định tại Khoản 1 Điều 55 và Khoản 1 Điều 58 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử; khoản 18 Điều 1 Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP) đối với các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

b) Thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương theo quy định tại Điểm a Khoản 7 Điều 16 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất đối với các tổ chức, cá nhân có cùng trụ sở chính và kho chứa hóa chất trên địa bàn Thành phố.

c) Cấp và điều chỉnh giấy phép lập cơ sở bán lẻ mà không cần lấy ý kiến Bộ Công Thương (theo quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam) đối với các trường hợp sau:

(1) Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (bao gồm cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) được lập trong trung tâm thương mại và có diện tích dưới 500 m2.

(2) Giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 100 m2, không nằm trong trung tâm thương mại và đã được Hội đồng kiểm tra nhu cầu kinh tế của thành phố thống nhất chấp thuận cấp phép; cấp điều chỉnh tăng diện tích đối với cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ nhất thỏa mãn 02 điều kiện trên.

(3) Giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 500 m2 và cấp điều chỉnh tăng diện tích đến dưới 500 m2 đối với cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) đặt ngoài trung tâm thương mại.

d) Giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu công tác quản lý khai thác, vận hành các tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn Thành phố theo điều kiện, trình tự, thủ tục do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định.

**Điều 6. Quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng, tài nguyên và môi trường**

Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

1. Quyết định quy mô dân số tại các dự án nhà ở xã hội bảo đảm phù hợp, tương ứng với chỉ tiêu về hệ số sử dụng đất hoặc mật độ xây dựng tăng thêm theo quy định của pháp luật về nhà ở, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng khi chấp thuận chủ trương đầu tư; quy hoạch phân khu phải được phê duyệt hoặc phê duyệt điều chỉnh theo quy định pháp luật trước khi lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, bảo đảm tuân thủ quy định tại điểm b khoản 3 Điều 6 Nghị quyết số 98/2023/QH15.

2. Chủ động phân bổ quy mô dân số và điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc trong các Đồ án quy hoạch phân khu hoặc quy hoạch chi tiết.

3. Tổ chức đấu giá cho thuê đối với mặt bằng sản xuất kinh doanh, cơ sở nhà, đất thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 167/2017/NĐ-CP, giá khởi điểm đấu giá do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xác định.

4. Giao cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng đối với dự án nhóm A, cấp II và công trình dân dụng, cấp I được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn khác.

b) Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình dân dụng cấp I được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn khác theo khoản 5 Điều 12 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 13, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

c) Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng được quy định tại Phụ lục Ib ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động (theo khoản 1 Điều 6 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP).

d) Cấp, cấp lại chứng chỉ kiểm định viên hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 33 Luật An toàn, vệ sinh lao động (theo khoản 3 Điều 10 và khoản 1 Điều 13 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP)**.**

5. Giao Công an Thành phố thẩm duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy đối với công trình xây dựng cấp I.

6. Quyết định trình tự, thủ tục, tiêu chí, tiêu chuẩn, quy mô việc xây dựng công trình tạm phục vụ sản xuất nông nghiệp trên đất nông nghiệp hoặc đất nông nghiệp khác không nhằm mục đích để ở hoặc kinh doanh.

**Điều 7. Quản lý nhà nước về giao thông vận tải**

Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

1. Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động giao thông đường thủy nội địa trên đường thủy nội địa Quốc gia thuộc địa giới hành chính Thành phố. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành giao thông vận tải tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu đối với các các tuyến đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng kết nối đường thủy nội địa quốc gia, vùng nước cảng biển... thuộc địa giới hành chính Thành phố.

2. Quyết định vị trí, phạm vi, thủ tục công bố hoạt động khu neo đậu, vùng nước neo đậu (là vùng nước gần bờ, nằm ngoài phạm vi hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa và hàng hải để neo đậu phương tiện của tổ chức, cá nhân phục vụ nhu cầu đi lại bằng đường thủy) không cần xác lập quy hoạch (theo quy định tại Quyết định số 1829/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ).

3. Quy định hình thức, thủ tục điện tử kiểm tra, cấp giấy phép phương tiện thủy, thủy phi cơ vào, rời cảng, bến thủy nội địa trên địa bàn Thành phố.

4. Quyết định việc sử dụng gầm cầu đường bộ, phần không gian dưới dạ cầu đối với hệ thống đường bộ do Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm quản lý khai thác, bảo trì cho mục đích phục vụ công cộng, phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố, không được ảnh hưởng đến an toàn công trình cầu đường bộ, đảm bảo về phòng chống cháy nổ và không gây mất trật tự an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố.

**Điều 8. Quản lý nhà nước về y tế**

Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

1**.** Giao cơ quan chuyên môn cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của bệnh viện ngoài công lập trên địa bàn Thành phố.

2. Quyết định cấp phép nhập khẩu thuốc đáp ứng nhu cầu điều trị đặc biệt, phát sinh trong quá trình khám chữa bệnh đối với một số nhóm thuốc quy định tại điểm b khoản 1 Điều 68 Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 38 Điều 5 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018) cho các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn Thành phố.

**9. Quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp**

Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

1. Phát hành tài liệu giáo dục địa phương tại Thành phố (khi chưa có cơ chế in ấn phát hành tài liệu giáo dục địa phương).

2. Xây dựng thí điểm các mô hình trường học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục địa phương (khi chưa có những quy định cụ thể) theo quy định tại khoản 2 và khoản 12 Điều 6 Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục.

**Điều 10. Quản lý nhà nước về lao động**

Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

1. Thực hiện chấp thuận giải trình nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài; xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; cấp, cấp lại, gia hạn và thu hồi giấy phép lao động đối với các trường hợp tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cho phép thành lập có trụ sở hoạt động trên địa Thành phố (theo quy định tại điểm a, khoản 11, Điều 1 Nghị định 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [152/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-152-2020-nd-cp-quan-ly-nguoi-lao-dong-nuoc-ngoai-lam-viec-tai-viet-nam-280261.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam).

#### 2. Tiếp nhận hồ sơ và cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cho tổ chức có trụ sở chính trên địa bàn Thành phố (trừ các tổ chức huấn luyện do các bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập) thực hiện chức năng huấn luyện Hạng C cho các đối tượng tham dự khóa huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động được quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Điều 11. Quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ**

Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

1. Hằng năm kiểm tra báo cáo của tổ chức, cá nhân hoạt động ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và doanh nghiệp công nghệ cao trên địa bàn Thành phố, kiểm tra định kỳ các doanh nghiệp về việc đáp ứng tiêu chí theo quy định sau khi được cấp giấy chứng nhận.

2. Cấp, thu hồi giấy chứng nhận cơ sở ươm tạo công nghệ cao; kiểm tra báo cáo của tổ chức, cá nhân; kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, giám sát việc duy trì điều kiện hoạt động của các cơ sở ươm tạo công nghệ cao.

**Điều 12. Quản lý nhà nước về nội vụ**

1. Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố:

a) Quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, đảm bảo phù hợp với đặc thù Thành phố, không làm tăng số lượng cơ quan chuyên môn hiện có.

b) Căn cứ điều kiện, tình hình thực tế và ngân sách, Thành phố quyết định mức thưởng thêm đối với tập thể, cá nhân lập thành tích vượt trội hoặc đặc biệt xuất sắc đột xuất trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của Thành phố Hồ Chí Minh ngoài mức thưởng theo quy định hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố.

2. Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền

a) Quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện, đảm bảo phù hợp với đặc thù Thành phố, không làm tăng số lượng cơ quan chuyên môn hiện có.

b) Quyết định số lượng cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập: được bố trí không quá 04 người trên một đơn vị đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; không quá 03 người trên một đơn vị đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, thành phố Thủ Đức, các quận huyện.

## Chương III

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 13. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày…. tháng ….năm 2024 và thay thế Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho Thành phố.

**Điều 14. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Trường hợp có quy định khác nhau về cùng một vấn đề giữa Nghị định này với các Nghị định khác thì áp dụng quy định tại Nghị định này hoặc áp dụng nội dung quy định có lợi hơn.

2. Ủy ban nhân dân Thành phố được quyền phân cấp cho cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc cho Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Nghị định này.

3. Thành phố được tiếp tục thực hiện những nội dung đã phân cấp tại Nghị định này mà do Bộ, ngành, các cơ quan khác thực hiện trước khi Nghị định này có hiệu lực. Các Bộ, ngành, cơ quan liên quan chịu trách nhiệm cung cấp hồ sơ đã thực hiện trước đây theo đề nghị của Thành phố.

**Điều 15. Tổ chức thực hiện**

1. Các Bộ, ngành có trách nhiệm kiểm tra Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các Bộ, ngành được quy định tại Nghị định này.

2. Ủy ban nhân dân Thành phố chủ động tổ chức thực hiện trình Hội đồng nhân dân quy định quy trình, thủ tục thực hiện đối với các quy định đã được phân cấp trên cơ sở quy trình, thủ tục do Bộ, ngành đang thực hiện, bảo đảm phù hợp với khoản 6 Điều 3 Nghị định này.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- HĐND, UBND các tỉnh, thành phốtrực thuộc trung ương;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;- Kiểm toán nhà nước;- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp quy - Bộ Tư pháp;- Lưu: VT,………… | **TM. CHÍNH PHỦTHỦ TƯỚNG****Phạm Minh Chính** |